TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MÊ LINH** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI** **----------** **Số: 67/2022/QĐST-DS**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** **----------** *Mê Linh, ngày 12 tháng 12 năm 2022*

QUYẾT ĐINH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự.
- Căn cứ Luật thi hành án dân sự.
- Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 24; Khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; kèm theo Danh mục án phí, lệ phí Tòa án.
- Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 02 tháng 12 năm 2022, về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về giải quyết toàn bộ vụ án dân sự "Tranh chấp hợp đồng tín dụng", thụ lý số 71/2022/TLST- DS ngày 01 tháng 11 năm 2022.

XÉT THẤY

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện, nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

I/ Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: **Ngân hàng TMCP HH VN.**

Địa chỉ: 54A NCT, phường LT, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội. Đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Hoàng L - Chức vụ: Tổng giám đốc. Đại diện theo ủy quyền: Ông Bùi Đức Qg - Chức vụ: Tổng giám đốc Ngân hàng quản lý tín dụng. Đại diện theo ủy quyền: Bà Nguyễn Thị Nhật T – Chuyên viên Ngân hàng. Địa chỉ: S371 MLinh, phường KQ, TP VY, tỉnh Vĩnh Phúc.

- *Bị đơn*: Bà **Trần Thị Bích H**, sinh năm 1982.

HKTT và chỗ ở: K15, (nay là KN4), xã VK, huyện Mê Linh, thành phố Hà Nội.

II/ Sự thỏa thuận của các đương sự như sau:

[1] Về hợp đồng cho vay: Ngày 24/10/2017, Ngân hàng TMCP HH VN và bà Trần Thị Bích H ký Hợp đồng cho vay số 372107/2017/HĐCV; Hợp đồng cho vay có nội dung như sau: Số tiền vay: 150.000.000 đồng; Mục đích vay vốn: Sửa chữa nhà ở; Thời hạn vay: 60 tháng; Thời hạn rút vốn: Trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày 24/10/2017; Lãi suất cho vay: Theo mức lãi xuất được các bên thỏa thuận cụ thể tại

Giấy nhận nợ; Điều chỉnh lãi suất: Theo nguyên tắc điều chỉnh được các bên thỏa thuận cụ thể tại Giấy nhận nợ; Lãi suất quá hạn bằng 150% lãi suất cho vay trong hạn.

[2] Giấy nhận nợ: Số tiền nhận nợ: 150.000.000 đồng; Mục đích vay vốn: Sửa chữa nhà; Thời hạn vay: 60 tháng; Ngày nhận nợ ngày 25/10/2017; ngày đến hạn 25/10/2022; Lãi suất cho vay tại thời điểm giải ngân 19%/năm; Lãi suất quá hạn bằng 150% lãi suất cho vay.

[3] Số tiền đã trả: Tính hết ngày 02/12/2022, bà Trần Thị Bích H đã trả cho Ngân hàng TMCP HH VN tổng cộng số tiền là: 30.781.806 đồng, trong đó: Nợ gốc là 25.000.000 đồng; Nợ lãi trong hạn là 5.767.292 đồng; Nợ lãi quá hạn là 14.514 đồng.

[4] Số tiền còn nợ: Tính hết ngày 02/12/2022, bà Trần Thị Bích H còn nợ Ngân hàng TMCP HH VN tổng số tiền là: 282.052.656 (Hai trăm tám mươi hai triệu, không trăm năm mươi hai nghìn, sáu trăm năm mươi sáu) đồng, bao gồm: Nợ gốc là 125.000.000đồng; Nợ lãi trong hạn là 127.851.736 đồng; Nợ lãi quá hạn là 29.200.920 đồng.

[5] Về số tiền lãi phát sinh: Bà Trần Thị Bích H tiếp tục phải chịu khoản lãi phát sinh theo quy định tại hợp đồng tín dụng, từ ngày 03/12/2022 đến khi bà Trần Thị Bích H trả hết các khoản nợ tại Ngân hàng TMCP HH VN.

[6] Thời gian trả nợ: Trong thời hạn 04 tháng kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật, bà Trần Thị Bích H phải thanh toán trả Ngân hàng TMCP HH VN, cụ thể như sau:

- Tháng đầu tiên, bà Trần Thị Bích H thanh toán 50.000.000 đồng và được trừ vào nợ gốc.
- Tháng thứ 2, bà Trần Thị Bích H thanh toán 75.000.000 đồng và được trừ vào nợ gốc.
- Thỏng thứ 3, bà Trần Thị Bích H thanh toán 80.000.000 đồng.
- Tháng thứ 4, bà Trần Thị Bích H thanh toán toàn bộ số tiền còn nợ và lãi phát sinh theo quy định tại hợp đồng tín dụng từ ngày 03/12/2022 đến khi bà Trần Thị Bích H trả hết các khoản nợ tại Ngân hàng TMCP HH VN.

[7] Trường hợp quyết định được thi hành án theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

[8] Về án phí dân sự sơ thẩm: Số tiền án phí dân sự sơ thẩm là 7.051.000 (Bẩy triệu, không trăm năm mươi mốt nghìn) đồng, bà Trần Thị Bích H phải nộp để sung công quỹ nhà nước.

- Ngân hàng TMCP HH VN không phải chịu án phí nên được trả lại 6.874.000 (Sáu triệu, tám trăm bẩy mươi tư nghìn) đồng, tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm theo biên lai thu số AA/2020/0020756 ngày 26/10/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mê Linh.

III/ Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự.
- VKSND huyện Mê Linh.
- Tòa án Hà Nội.
- THA dân sự huyện Mê Linh
- Lưu hồ sơ vụ án.
- Lưu án

THẨM PHÁN

Lê Huy Duệ